

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lương Thị L**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

- *Bị đơn*: Anh **Võ Thanh T**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Thị L và anh Võ Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con cái*:

+ Giao con chung là Võ Đăng Kh, sinh ngày 10/3/2020 cho chị L được quyền trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 5 năm 2023 cho đến lúc con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

+ Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T.

+ Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa

thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung*: Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lương Thị L thuộc đối tượng là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp án phí ly hôn sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự*;
- *VKSND huyện Quế Phong*;
- *UBND xã Nghĩa Hội, Nghĩa Đàn*;
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Diên Tuấn